TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2025/HS-ST
Ngày 24-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Liễu Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Chu Thị Bời;

Bà Chu Thị Yêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Hinh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2025, Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số 10/2025/QĐ-TA ngày 23 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

Ma Quang K1; sinh ngày 22 tháng 02 năm 1991 tại xã T1, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn T2, xã T1, tỉnh Lạng Sơn (trước đây là thôn T2, xã H, huyện T1, tỉnh Lạng Sơn); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; căn cước công dân số: 0200910075**, ngày cấp: 16-12-2021, nơi cấp: Cục C06- Bộ Công an; con ông Ma Văn T3 và bà Chu Thị D; vợ, con: Chưa có; tiền án: Tại Bản án số 28/2023/HS-ST ngày 29-6-2023 của Toà án nhân dân huyện T1, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 10-01-2025 chấp hành xong; tiền sự: Không có; nhân thân: Đã bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ từ ngày 17-6-2025 và tạm giam từ ngày 20-6-2025 đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Triệu Văn T4; sinh năm 1982; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Ma Quang K1 nghiện chất ma túy. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 16-6-2025, khi đang một mình ở phòng trọ tại M, tỉnh Bắc Giang, Ma Quang K1 liên hệ qua Zalo với một người đàn ông tên T5 (không biết họ, năm sinh và địa chỉ cụ thể) nhà ở xã T6, huyện T1, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã Q, tỉnh Lạng Sơn) hỏi mua 500.000 (năm trăm nghìn) đồng tiền ma túy. Hai bên thỏa thuận Ma Quang K1 vào chân đập thôn K2, thấy có vỏ bao thuốc lá T7 đặt trên cột mốc cạnh đường biết T5 có ma túy để bán; Ma Quang K1 để tiền vào bao thuốc lá rồi đi khỏi cột mốc khoảng 10 phút sau quay lại thì T5 sẽ để ma túy vào bao thuốc lá tương ứng với số tiền. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 17-6-2025, Ma Quang K1 đón xe khách từ Bắc Giang về đến thị trấn T8, huyện T1, tỉnh Lạng Sơn, thuê xe ôm vào chân dốc K2, đi bộ đến cột mốc chân đập thôn K2; lấy 500.000 (năm trăm nghìn) đồng để vào bao thuốc lá T7 ở trên cột mốc; rồi đi khỏi địa điểm cột mốc khoảng 10 phút sau quay lại kiểm tra bao thuốc lá thì thấy có 01 (một) gói ma túy Heroine ở bên trong liền cho vào túi quần rồi đi ra thị trấn T8; trên đường đi ăn cơm thì gặp Triệu Văn T4 (sinh năm 1982, trú tại thôn T2, xã T1, tỉnh Lạng Sơn) hỏi mua ma túy; Ma Quang K1 đồng ý và hẹn 30 phút đến 40 phút sau giao dịch tại đầu cầu K3, xã C, huyện T1, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã T8, tỉnh Lạng Sơn). Trong lúc ăn cơm, Ma Quang K1 đã xin một tờ giấy rồi cắt thành hai mảnh với mục đích chia nhỏ ma túy để bán kiếm lời. Sau khi ăn cơm xong, Ma Quang K1 bắt xe ôm đi vào điểm hẹn, rồi vào cạnh đường lấy gói ma túy ra chia thành 02 (hai) gói nhỏ, phần còn thừa tự mình sử dụng hết. Đến khoảng 12 giờ ngày 17-6-2025, Ma Quang K1 đã bán cho Triệu Văn T4 01 (một) gói ma túy với giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng; gói ma túy còn lại để ở đằng sau ốp điện thoại đang cầm trên tay, chưa kịp bán thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an xã C, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và lập biên bản theo quy định.

Tổ công tác đã thu giữ của Ma Quang K1: 01 (một) gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ nghi là ma túy Heroin, được niêm phong trong một phong bì có chữ "Vật chứng thu giữ của Ma Quang K1 ngày 17-6-2025"; số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng được niêm phong trong một phong bì ghi chữ "200.000đ (hai trăm nghìn đồng) thu giữ của Ma Quang K1 ngày 17-6-2025"; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen, số IMEI1: 8604660428410**; số IMEI2: 8604660428410**, bên trong lắp 01 (một) sim số thuê bao 09651914**, máy cũ đã qua sử dụng.

Cùng ngày 17-6-2025, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ma Quang K1 nhưng không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số 460/KL-KTHS, ngày 19-6-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: "Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroin, có khối lượng 0,122 gam (đã trừ bì)". (Tại Công văn số 87/PC09 ngày 17-3-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn

khẳng định: "… chất ma túy được gọi là Heroine hoặc Heroin đều là tên gọi của cùng một chất ma túy có tên khoa học là Diacetylmorphine").

Tại Kết luận giám định số 534/KL-KTHS, ngày 17-7-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: "Số tiền Việt Nam gồm: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) trong phong bì niêm phong gửi giám định là tiền thật".

Tại Cơ quan điều tra, anh Triệu Văn T4 trình bày: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 17-6-2025, tại đoạn đường qua cầu K3, thuộc xã C, huyện T1, tỉnh Lạng Sơn anh đã mua với Ma Quang K1 01 (một) gói ma túy với giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng; sau khi mua được ma túy anh đã mang lên đồi ở thôn K3 tự sử dụng hết.

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKSKV2 ngày 08-9-2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Ma Quang K1 về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Cáo trạng đã truy tố; bị cáo thừa nhận việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng bị tạm giữ do bán ma túy cho Triệu Văn T4 mà có; chiếc điện thoại bị cáo dùng để trao đổi mua bán ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lạng Sơn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Ma Quang K1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, toàn bộ các vỏ bao gói; tịch thu chiếc điện thoại di động và số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng của bị cáo để nộp vào ngân sách Nhà nước; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng

của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, đã có lời khai trong hồ sơ; căn cứ theo khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi của bị cáo: Ngày 17-6-2025, Ma Quang K1 đã sử dụng 500.000 (năm trăm nghìn) đồng mua được 01 (một) gói ma túy mang về chia thành 02 (hai) gói nhỏ ma túy và còn thừa một phần bị cáo đã sử dụng hết. Ma Quang K1 đã bán cho Triệu Văn T4 01 (một) gói ma túy được 200.000 (hai trăm nghìn) đồng; còn lại bị lực lượng chức năng bắt quả tang và thu giữ 01 (một) gói ma túy có khối lượng 0,122 gam ma túy Heroine. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện (hành vi thực hiện trước ngày 01-7-2025). Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Ma Quang K1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhưng chỉ vì để kiếm lời và có ma túy cho bản thân sử dụng, bị cáo đã bất chấp pháp luật và dư luận xã hội, để thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản án số 28/2023/HS-ST ngày 29-6-2023 của Toà án nhân dân huyện T1, tỉnh Lạng Sơn, đã chấp hành xong, chưa được xóa án tích lại phạm tội nghiêm trọng do cố ý thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích, xét thấy có nhân thân xấu.

[8] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 27-8-2025 của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản có giá trị, bản thân nghiện ma túy, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì và toàn bộ các vỏ bao gói, là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, vật không sử dụng được và vật dùng vào việc phạm tội; tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng do bị cáo bán ma túy mà có và 01 (một) chiếc điện thoại của bị cáo dùng vào việc phạm tội.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng và án phí phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Đối với người đàn ông tên T5 bán ma túy cho bị cáo do bị cáo không biết họ, địa chỉ, Cơ quan điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này. Đối với anh Triệu Văn T4, là người nghiện ma túy đã mua ma túy với bị cáo, cơ quan điều tra không thu giữ được ma túy nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này; cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

[13] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 293, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ma Quang K1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ma Quang K1 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 17 tháng 6 năm 2025.

3. Về xử lý vật chứng

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong có chữ "Vật chứng thu giữ của Ma Quang K1 ngày 17-6-2025"; bên trong có: 01 (một) gói giấy

đựng 0,011 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết).

3.2. Tịch thu để nộp vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen, số IMEI1: 8604660428410**; IMEI2: 8604660428410**, bên trong lắp 01 (một) sim số thuê bao 09651914**, máy cũ đã qua sử dụng, tạm giữ của bị cáo Ma Quang K1.

*(Vật chứng đang được lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực *-Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12-9-2025).*

3.3. Tịch thu để nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, tạm giữ của bị cáo Ma Quang K1.

*(Số tiền đang được tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1054441.000** tại Kho bạc Nhà nước khu vực * (tỉnh Lạng Sơn) - tài khoản của Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn - theo Ủy nhiệm chi ngày 11-9-2025).*

4. Về án phí: Bị cáo Ma Quang K1 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 2 - Lạng Sơn;
- CQĐT Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Công an tỉnh Lạng Sơn (Phòng hồ sơ);
- CQTHAHS CA tỉnh Lạng Sơn;
- Trại TG CA tỉnh Lạng Sơn;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn (Phòng THADS KV*);
- Bị cáo;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Liễu Thị Hạnh